TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 150/2026/QĐST-DS	*Đồng Nai, ngày 26 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 111/2026/TLST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2026

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Kim A, sinh năm 1985; CCCD số: xxxxxxxxxx02, ngày cấp: xx/xx/2025, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH Bộ Công an; địa chỉ: tổ 9, khu phố P, phường L, thành phố Đồng Nai.

- Người đại diện theo uỷ quyền của bà A: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1993; địa chỉ: tổ 8, khu phố T, phường B, thành phố Đồng Nai.

- Bị đơn: Bà Thị H, sinh năm 1965; CCCD số: xxxxxxxxxx85; ngày cấp: xx/xx/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH Bộ Công an; địa chỉ: tổ 1, khu phố Đ, phường B, thành phố Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Trịnh Thanh T, sinh năm 1981; CCCD số: xxxxxxxxxx90, ngày cấp: xx/xx/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH Bộ Công an; địa chỉ: tổ 9, khu phố P, phường L, thành phố Đồng Nai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho bà Lê Thị Kim A số tiền 240.000.000 đồng, trong đó tiền gốc 205.000.000 đồng, tiền lãi 35.000.000 đồng vào ngày 18/6/2026.

- Bà Thị H còn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh đối với số tiền nợ còn lại theo mức lãi suất quy định tương ứng với thời gian chậm trả kể từ ngày 19/5/2026 cho đến khi trả hết nợ.

- Bà Lê Thị Kim A, bà Thị H và ông Trần Trịnh Thanh T đồng ý yêu cầu tuyên Hợp đồng ủy quyền số công chứng 010918, quyển số 01/2023TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07/11/2023 được công chứng tại Văn phòng Công chứng H giữa bà Thị H và

ông Trần Trịnh Thanh T vô hiệu.

- Bà Lê Thị Kim A có trách nhiệm trả lại cho bà Thị H 01 bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng số CX xxxx08, số vào sổ cấp GCN số CSxxx48 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 16/03/2021 cho bà Thị H cùng sử dụng đất với ông Huỳnh Minh H đối với diện tích 4673,9m², thửa đất số 235, tờ bản đồ số 22, tọa lạc tại khu phố Đ, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước (nay là phường B, thành phố Đồng Nai).

3. Về án phí: Bà Thị H được miễn án phí vì là người cao tuổi và đã có đơn xin miễn án phí.

Thi hành án dân sự thành phố Đồng Nai hoàn trả lại cho bà Lê Thị Kim A số tiền tạm ứng án phí 6.060.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001908 ngày 21/01/2026.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 10 - Đồng Nai;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Quang Dũng